

KẾT QUẢ TUYỂN SINH BẬC CAO HỌC ĐỢT 2 NĂM 2017 TẠI BẾN TRE
NGÀNH : QUẢN TRỊ KINH DOANH

STT	SBD	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	KẾT QUẢ THI CÁC MÔN				Ghi chú
						Ngoại ngữ	Cơ bản	Cơ sở	Tổng	
1	60001	Huỳnh Triệu Nhựt Anh	Nữ	10/02/1985	Bến Tre	61	5.00	6.75	12.0	
2	60002	Nguyễn Vũ Hoài Ân	Nam	06/5/1992	Bến Tre	75	6.50	9.00	15.5	
3	60003	Đỗ Võ Tiến Đạt	Nam	21/4/1987	Bến Tre	XT Ngoại ngữ	6.50	6.50	13.0	
4	60004	Phạm Bảo Giang	Nam	27/10/1974	Tiền Giang	73	5.00	7.00	12.0	
5	60005	Nguyễn Văn Hai	Nam	06/10/1979	Bến Tre	61	5.00	8.00	13.0	
6	60006	Vô Tân Tâm Hiền	Nam	19/01/1978	Tiền Giang	64	5.00	5.00	10.0	
7	60007	Nguyễn Thành Hội	Nam	30/10/1977	Tiền Giang	65	5.00	6.00	11.0	
8	60008	Hồ Thanh Huy	Nam	31/7/1986	Bến Tre	75	5.50	5.00	10.5	
9	60009	Nguyễn Thị Lan Hương	Nữ	05/12/1994	Bến Tre	XT Ngoại ngữ	7.50	8.00	15.5	
10	60010	Ung Hoàng Khang	Nam	29/6/1987	Sóc Trăng	48	5.00	6.00	11.0	
11	60011	Phạm Đăng Lâm	Nam	25/5/1973	Bến Tre	XT Ngoại ngữ	7.50	6.50	14.0	
12	60012	Huỳnh Thị Trúc Loan	Nữ	08/01/1983	Bến Tre	69	6.50	7.50	14.0	
13	60013	Nguyễn Thị Tuyết Mai	Nữ	27/01/1975	Bến Tre	XT Ngoại ngữ	5.50	5.75	11.5	
14	60014	Phan Đức Nhã	Nam	15/10/1977	Bến Tre	69	7.50	9.00	16.5	
15	60015	Huỳnh Lê Hồng Nhung	Nữ	01/8/1987	Bến Tre	XT Ngoại ngữ	5.50	5.00	10.5	
16	60016	Huỳnh Thị Yến Oanh	Nữ	09/9/1984	Bến Tre	61	6.75	6.25	13.0	
17	60017	Vô Thị Kiều Oanh	Nữ	21/02/1978	Bến Tre	v	5.00	v	5.00	
18	60018	Nguyễn Văn Sang	Nam	18/6/1980	Bến Tre	XT Ngoại ngữ	7.50	8.00	15.5	
19	60019	Nguyễn Văn Thăm	Nam	06/10/1984	Bến Tre	51	6.00	6.25	12.5	
20	60020	Nguyễn Văn Thuận	Nam	10/01/1977	Bến Tre	44	5.50	5.00	10.5	
21	60021	Trương Thị Huyền Trang	Nữ	17/12/1990	Bến Tre	50	6.50	7.25	14.0	
22	60022	Nguyễn Cao Trí	Nam	19/12/1984	Bến Tre	53	5.50	5.50	11.0	
23	60023	Trần Thị Ngọc Tuyết	Nữ	19/8/1982	Bến Tre	XT Ngoại ngữ	5.00	9.00	14.0	

Danh sách có 23 thí sinh

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 11 năm 2017

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



HIỆU TRƯỞNG

PGS. TS Nguyễn Tiến Dũng